|  |  |
| --- | --- |
| **4. Thủ tục** | Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai (Mã số: 1.002190) |
| **Trình tự thực hiện** |
|  | Bước 1: Người lao động có trách nhiệm lập, hoàn chỉnh hồ sơ khám giám định và gửi đến Hội đồng Giám định y khoa (căn cứ khoản 1, Điều 11 Thông tư số 56/2017/TT-BYT)Bước 2: Căn cứ hồ sơ của đối tượng giám định, Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa có trách nhiệm xem xét và tổ chức khám giám định theo đúng thời gian quy định của pháp luật. Hội đồng giám định y khoa trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm tổ chức khám giám định và ban hành biên bản giám định y khoa. Trường hợp quá thời gian trên chưa ban hành biên bản phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do (căn cứ khoản 2, Điều 11, Thông tư số 01/2023/TT-BYT/căn cứ điểm d khoản 2 Điều 39 và khoản 3, Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP). |
| **Cách thức thực hiện** |
|  | Đường bưu chính công íchNộp trực tiếp. |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ** |
|  | 1. Giấy đề nghị giám định theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số [18/2022/TT-BYT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bao-hiem/thong-tu-18-2022-tt-byt-sua-doi-thong-tu-56-2017-tt-byt-huong-dan-luat-bao-hiem-xa-hoi-497733.aspx) .2. Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây:- Tóm tắt hồ sơ bệnh án;- Giấy xác nhận khuyết tật;- Giấy ra viện;- Sổ khám bệnh;- Phiếu khám bệnh;- Phiếu kết quả cận lâm sàng;- Đơn thuốc của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;- Hồ sơ bệnh nghề nghiệp;- Biên bản giám định y khoa lần gần nhất đối với người đã được khám giám định;3. Một trong các giấy tờ có ảnh sau đây: Chứng minh nhân dân; Căn cước công dân; Hộ chiếu còn hiệu lực. Trường hợp không có các giấy tờ nêu trên thì phải có Giấy xác nhận của Công an cấp xã có dán ảnh, đóng giáp lai trên ảnh và được cấp trong thời gian không quá 03 tháng tính đến thời điểm đề nghị khám giám định;.**Số lượng hồ sơ : 01 Bộ** |
| **Thời gian giải quyết** |
|  | 60 ngày |
| **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính** |
|  | Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX) |
| **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính** |
|  | Hội đồng Giám định Y khoa cấp tỉnh và cấp trung ương |
| **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính** |
|  | Biên bản khám giám định y khoa |
| **Lệ phí (nếu có)** |
|  | Phí: (Căn cứ Thông tư [243/2016/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-243-2016-tt-btc-huong-dan-quan-ly-su-dung-phi-tham-dinh-cap-giay-giam-dinh-y-khoa-320991.aspx) ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa) |
| **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục số ...)** |
|  | Phụ lục 2: Mẫu giấy đề nghị khám giám định |
| **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)** |
|  | không |
| **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính** |
|  | - Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động.- Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội.- Nghị định số [131/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-131-2021-nd-cp-huong-dan-phap-lenh-uu-dai-nguoi-co-cong-voi-cach-mang-288920.aspx) quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.- Thông tư [18/2022/TT-BYT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bao-hiem/thong-tu-18-2022-tt-byt-sua-doi-thong-tu-56-2017-tt-byt-huong-dan-luat-bao-hiem-xa-hoi-497733.aspx) ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [56/2017/TT-BYT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bao-hiem/thong-tu-56-2017-tt-byt-huong-dan-luat-bao-hiem-xa-hoi-va-luat-an-toan-ve-sinh-lao-dong-341271.aspx) ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.- Thông tư số [56/2017/TT-BYT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bao-hiem/thong-tu-56-2017-tt-byt-huong-dan-luat-bao-hiem-xa-hoi-va-luat-an-toan-ve-sinh-lao-dong-341271.aspx) ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.- Thông tư [243/2016/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-243-2016-tt-btc-huong-dan-quan-ly-su-dung-phi-tham-dinh-cap-giay-giam-dinh-y-khoa-320991.aspx) ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa- Thông tư số [01/2023/TT-BYT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-01-2023-tt-byt-hoat-dong-moi-quan-he-cong-tac-hoi-dong-giam-dinh-y-khoa-cac-cap-552370.aspx) ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp. |
|  |  |  |

**PHỤ LỤC 2**

MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH
*(Kèm theo Thông tư số*[*18/2022/TT-BYT*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bao-hiem/thong-tu-18-2022-tt-byt-sua-doi-thong-tu-56-2017-tt-byt-huong-dan-luat-bao-hiem-xa-hoi-497733.aspx)*ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
------------**

*…………., ngày ……. tháng ….. năm .......*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH**

**Kính gửi: ……………………………………….**

Tên tôi là ………………………………..…………… Sinh ngày ……. tháng ……. năm ……

Chỗ ở hiện tại: …………………………………………….………………………………………

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: …………………Ngày cấp: …………………Nơi cấp: …………

Số sổ BHXH/Mã số BHXH: ……………………………………1 ………………………………

Nghề/công việc: ………………………………………………………2…………………………

Điện thoại liên hệ: …………………………………………………………………………………

Đề nghị được giám định mức độ suy giảm khả năng lao động:

Đề nghị giám định: ………………………………………………3 ……………..……………….

Loại hình giám định: ……………………………..………………4……………………..……….

Nội dung giám định: ………………………………………………5 …………………………….

Đang hưởng chế độ: ……………………………………………..6………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã10** | **Người viết giấy đề nghị***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**HƯỚNG DẪN GHI GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH**

1 Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

2 Ghi rõ hiện có đang làm việc trong môi trường có yếu tố gây bệnh nghề nghiệp được đề nghị khám hay không.

Trường hợp là thân nhân của người lao động đề nghị khám giám định để hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì không cần khai nội dung nghề/công việc.

3 Ghi rõ một trong các hình thức khám giám định sau: lần đầu/tái phát/ lại/ tổng hợp/phúc quyết.

4 Ghi rõ một trong các nội dung khám giám định sau: tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp/hưu trí/tuất/hưởng bảo hiểm xã hội một lần/hưởng chế độ thai sản.

5 Ghi rõ tên thương tật, bệnh tật đề nghị khám giám định theo các giấy tờ khám, điều trị thương tật, bệnh tật.

6 Ghi rõ chế độ đang hưởng và tỷ lệ tổn thương cơ thể của lần khám giám định gần nhất (nếu có). Đối với giám định tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp ghi rõ tổn thương cơ thể (nếu có) kể cả tỷ lệ tổn thương cơ thể đó chưa đủ để hưởng chế độ.

7 Chỉ áp dụng đối với trường hợp thân nhân của người lao động là người chịu trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị giám định.